

Thái Nguyên, ngày 03 tháng 4 năm 2019

BỘ CÔNG THƯƠNG

A' Số: 2868
ĐEN Ngày: 05/14/19
Chuyển: Vn/ĐB
Lưu hồ sơ số:

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiên bộ
xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiên bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Văn bản số 903/BCT-ĐB ngày 14/02/2019 của Bộ Công Thương về triển khai Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiên bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); xét đề nghị của Sở Công Thương tại Văn bản số 257/SCT-QLTM ngày 14/3/2019, UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiên bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Nâng cao nhận thức của các Sở, ngành, địa phương, đặc biệt là các doanh nghiệp, doanh nhân trong việc triển khai thực hiện Hiệp định đối tác toàn diện và tiên bộ xuyên Thái Bình Dương (sau đây viết tắt là *Hiệp định CPTPP*).

- Tận dụng các FTA để phát triển và thâm nhập thị trường mới, đặc biệt là các thị trường có quan hệ FTA với Việt Nam để tạo nền tảng cho xuất khẩu phát triển bền vững.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể các Sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện tốt Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là *Quyết định số 121/QĐ-TTg*).

2. Yêu cầu

- Công tác triển khai thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg phải có sự phối hợp chặt chẽ thường xuyên, liên tục giữa địa phương và Trung ương; giữa các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã; giữa cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả việc phổ biến chính sách pháp luật và hỗ trợ doanh nghiệp trong triển khai Hiệp định CPTPP gắn với tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Để đạt được những mục tiêu nêu trên, bên cạnh những nhiệm vụ thường xuyên, các Sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh cần cụ thể hóa và triển khai thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP

- Tăng cường phổ biến Hiệp định CPTPP nhằm nâng cao nhận thức của các Sở, ngành, địa phương, các doanh nghiệp, hiệp hội làng nghề, hợp tác xã, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ thông qua các trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP.

- Các cơ quan thông tin tuyên truyền của tỉnh chủ động xây dựng và đa dạng hóa các chương trình, ấn phẩm, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo, đài... về nội dung Hiệp định đã ký kết, thông tin thị trường, ngành hàng...; xuất bản bản tin, ấn phẩm, đăng tải các thông tin về hội nhập quốc tế lên website của tỉnh và các cơ quan chuyên môn trong tỉnh.

- Tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có thể kịp thời nắm bắt thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước đối tác CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

2. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định CPTPP.

- Tăng cường công tác rà soát, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, công bố những văn bản quy phạm pháp luật mới, các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình tìm hiểu và áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động tham mưu hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định CPTPP.

- Kiện toàn Ban Hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh để phối hợp chặt chẽ, thực thi hiệu quả và đầy đủ với cơ quan đầu mối Trung ương.

3. Nâng cao năng lực hội nhập, cạnh tranh của doanh nghiệp

- Xây dựng chính quyền kiến tạo, liêm chính, bảo đảm quyền bình đẳng cho tất cả các doanh nghiệp, không phân biệt loại hình, thành phần kinh tế trong cơ hội tiếp cận các nguồn lực như: vốn, tài nguyên, đất đai... và đầu tư kinh doanh.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực pháp lý, đặc biệt là luật pháp quốc tế, thương mại quốc tế cho đội ngũ cán bộ chủ chốt các ngành và chính quyền các cấp, các doanh nghiệp, đặc biệt là những người trực tiếp làm công tác hội nhập quốc tế liên quan đến các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

- Xây dựng các chương trình hỗ trợ, xúc tiến thương mại, đầu tư nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ; các hợp tác xã, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ biến động thị trường quốc tế. Hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và quốc tế.

- Tổ chức gặp mặt, đối thoại với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về thuế, phí, thủ tục hải quan, chính sách đầu tư... để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận vốn; Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, triển khai biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

- Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp địa phương, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

- Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử và tham gia các sàn giao dịch thương mại uy tín trong nước và quốc tế. Hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa thông qua các chương trình xúc tiến thương mại bằng hình thức giới thiệu, quảng bá thương hiệu, các sản phẩm tiêu biểu, có lợi thế cạnh tranh của tỉnh như: Chè, miến, gỗ, may mặc, cơ khí, khoáng sản...trong các kỳ triển lãm, hội chợ, hội thảo tại các thị trường trọng điểm, các chương trình kết nối giao thương giữa các tỉnh, thành phố trong và ngoài nước.

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn hàng hóa kém chất lượng, không phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm lưu thông trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch thực hiện này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện của sở, ngành, địa phương mình.

(có Phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, gửi báo cáo cho Sở Công Thương để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện và kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

3. Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương và các tổ chức đại diện doanh nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định nguồn ngân sách để thực hiện Kế hoạch này.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu cần thấy sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các Sở, ngành, địa phương chủ động gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./

Noi nhận:

- Bộ Công Thương (đề b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tinh;
- Lưu: VT, TH.

Toannk, 4/2019

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nhữ Văn Tâm

Phụ lục

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỦA THIẾT TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

HIỆP ĐỊNH CPTPP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kèm theo Kế hoạch số Kế-H-UBND ngày 03/4/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước đối tác CPTPP				
1.1	Tổ chức phò biến về Hiệp định CPTPP tới các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã; các doanh nghiệp, Hiệp hội trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Trung tâm Tư vấn đào tạo Công nghiệp và Thương mại, Viện nghiên cứu chiến lược chính sách Công Thương; Trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công Thương TW	Hội thảo; Lớp bồi dưỡng.	năm 2019
1.2	Xây dựng Công thông tin điện tử (kết nối trực tiếp với trang chủ của Bộ Công Thương) về tất cả các FTA mà Việt Nam đang tham gia (trong đó có Hiệp định CPTPP), các thông tin, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ của các đối tác FTA (FTA Portal). Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và ban hành các kế hoạch truyền thông, xử lý khung hoảng truyền thông, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển công nghiệp công nghệ thông tin và điện tử trong bối cảnh thực hiện hiệp định đối tác toàn diện và tiên bộ xuyên Thái Bình Dương của tỉnh Thái Nguyên.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh	Công thông tin điện tử	năm 2019 - 2020
1.3	Thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình tuyên truyền về Hiệp định CPTPP	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	Bộ Công Thương	Các chương trình phát thanh và truyền hình	năm 2019

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1.4	Tuyên truyền và xuất bản các ấn phẩm tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về Hiệp định CPTPP và việc tham gia của Việt Nam, định hướng dư luận xã hội tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia CPTPP	Báo Thái Nguyên, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Các bài viết, ấn phẩm	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.5	Nghiên cứu triển khai nội dung về Hiệp định CPTPP nói riêng và FTA nói chung vào chương trình đào tạo của các cấp học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành liên quan	Chương trình đào tạo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2	Triển khai thực hiện và rà soát văn bản quy phạm pháp luật				
2.1	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nghị quyết HEND, Quyết định UBND	năm 2019
2.2	Mở lớp tập huấn, tuyên truyền các luật sửa đổi, bổ sung các luật có liên quan đến thực thi Hiệp định CPTPP. Các luật có sửa đổi gồm: Luật An toàn thực phẩm; Luật kinh doanh bảo hiểm; Luật Sở hữu trí tuệ; các nghị định hướng dẫn thi hành.	Sở Công Thương	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tư pháp và các sở, ngành có liên quan; - Viện nghiên cứu chiến lược chính sách Công Thương; - Các tổ chức, doanh nghiệp.	Lớp tập huấn; Tài liệu tuyên truyền	Sau khi có các Luật sửa đổi; Nghị định hướng dẫn
2.3	Mở lớp tập huấn, tuyên truyền Nghị định hướng dẫn riêng đối với các gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định CPTPP và chi áp dụng đối với các nước CPTPP	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành có liên quan	Lớp tập huấn; Tài liệu tuyên truyền	
2.4	Mở lớp tập huấn, tuyên truyền biếu thuê xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của Hiệp định CPTPP	Sở Tài chính	Cục thuế tỉnh và các sở ngành có liên quan	Lớp tập huấn; Tài liệu tuyên truyền	năm 2019

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực					
3.1	Triển khai các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu cho các ngành hàng và dịch vụ theo các chương trình của Chính phủ.	Các Sở, ngành theo chức năng, phạm vi quản lý Nhà nước	Các sở, ngành có liên quan, các hiệp hội, hội, doanh nghiệp.	Nghị quyết HĐND hoặc Quyết định của UBND tỉnh	năm 2019	
3.2	Tham mưu, rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành có liên quan, các hiệp hội	Quyết định của UBND tỉnh	năm 2019
3.3	Tham mưu xây dựng các gói hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để tận dụng cơ hội và lợi ích từ các FTA	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành có liên quan, các hiệp hội	Quyết định của UBND tỉnh	năm 2019	
3.4	Tham mưu xây dựng các chương trình xúc tiến thương mại, hợp tác quảng bá cho các mặt hàng xuất khẩu có tiềm năng và lợi thế của tỉnh vào các nước CPTPP	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành có liên quan, các hiệp hội, doanh nghiệp	Kế hoạch, chương trình của UBND tỉnh	năm 2019	
3.5	Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng khoa học và công nghệ để nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm thông qua đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm. Thời gian thực hiện trong quá trình thực thi Hiệp định.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành có liên quan, các hiệp hội, doanh nghiệp	Quyết định của UBND tỉnh	năm 2019	
3.6	Đánh giá sự tác động của Hiệp định CPTPP đối với các ngành sản xuất, cung cấp dịch vụ và đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành này	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành có liên quan	Báo cáo UBND tỉnh	năm 2019	
4	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp					
	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Các lớp tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định	

TR	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
S	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				
S.1	Danh giá định hướng những tác động của Hiệp định CPTPP đến văn đề lao động, việc làm, xã hội...	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành có liên quan	Báo cáo UBND tỉnh	Trong quá trình thực thi Hiệp định
S.2	Rà soát, báo cáo về kiến nghị các biện pháp để thực thi hiệu quả các hiệp định đã phuarcy về môi trường, dài và rộng	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành có liên quan	Báo cáo UBND tỉnh	Trong quá trình thực thi Hiệp định